4 SỰ THẬT TRẦN TRỤI

về kinh tế học

Đưa kinh tế học đến với tất cả mọi người theo cách hiệu quả và dễ tiếp cận nhất, giúp bạn lý giải những vấn đề về tiền bạc và kinh tế gần gũi trong cuộc sống

1. Vốn con người

Vốn con người là tất cả những gì còn lại nếu bạn mất đi toàn bộ tài sản – tiền bạc, nhà cửa, công việc,… Nguyên nhân chính xác nhất dẫn đến tình trạng đói nghèo dù ở bất kỳ nơi nào trên thế giới là tình trạng thiếu vốn con người.

2. Vai trò của chính phủ

Một chính phủ hoạt động hiệu quả có ý nghĩa quan trọng. Bạn không thể tự xây dựng một hệ thống phòng thủ tên lửa hay bảo vệ các loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng. Chính phủ, với vai trò là người định hướng, sẽ giải quyết tất cả các vấn đề đó.

3. Vai trò của tư nhân

Chính phủ không nên là người duy nhất cung cấp hàng hóa hay dịch vụ trừ phi khu vực tư nhân không có khả năng thực hiện vai trò đó. Sự tham gia của thành phần tư nhân sẽ giúp hàng hóa công được thực hiện theo cách thức tối đa hóa lợi ích thị trường.

4. Thương mại thế giới

Thương mại là một "phát minh vĩ đại" đưa hàng triệu người thoát khỏi đói nghèo và trì trệ. Chúng ta đi mua thịt thay vì tự nuôi một con bò vì việc đó giúp chúng ta giải phóng thời gian và các nguồn lực cho những việc mình có khả năng làm tốt hơn.

Naked Economics: Undressing the Dismal Science
Copyright © 2002 by Charles Wheelan
Foreword copyright © 2002 by Burton G. Malkiel.
All rights reserved.

KINH TẾ HỌC TRẦN TRỤI
Bản quyền tiếng Việt © Công ty Cổ phần Sách Alpha, 2024

Alpha Books - Better Knowledge, Better Success
Thương hiệu sách Quản trị kinh doanh số 1 thị trường

Alpha Books không bán sách, chúng tôi bán những kinh nghiệm và kiến thức kinh doanh, quản trị hàng đầu thế giới.

Không phần nào trong xuất bản phẩm này được phép sao chép hay phát hành dưới bất kỳ hình thức hoặc phương tiện nào mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Sách Alpha. Chúng tôi luôn mong muốn nhận được những ý kiến đóng góp của quý vị độc giả để sách ngày càng hoàn thiện hơn.

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam
Wheelan, Charles
Kinh tế học trần trụi = Naked economics : Tiếp cận kinh tế học dưới góc nhìn hiệu quả và dễ dàng nhất / Charles Wheelan ; Bích Ngọc dịch. - H. : Thế giới ; Công ty Sách Alpha, 2024. - 456 tr. ; 21 cm
ISBN 978-604-77-5455-7

1. Kinh tế học
330 - dc23
TGL0247p-CIP

Góp ý về sách, liên hệ về bản thảo và bản dịch: publication@alphabooks.vn
Liên hệ hợp tác về nội dung số: ebook@alphabooks.vn
Liên hệ hợp tác xuất bản & truyền thông trên sách: publication@alphabooks.vn
Liên hệ dịch vụ tư vấn, đại diện & giao dịch bản quyền: copyright@alphabooks.vn

naked economics

KINH TẾ HỌC TRẦN TRỤI

Bích Ngọc *dịch*

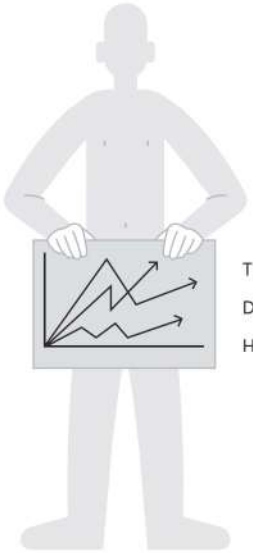

TIẾP CẬN KINH TẾ HỌC
DƯỚI GÓC NHÌN
HIỆU QUẢ VÀ DỄ DÀNG NHẤT

charles wheelan

alpha books
NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

HỘI ĐỒNG CỐ VẤN XUẤT BẢN

Hoàng Nam Tiến
Phó Chủ tịch Hội đồng
trường Đại học FPT

Đoàn Đức Thuận - Phó TGĐ về
Chiến lược và Marketing - Kowil Fashion

Trần Hồng Quang
CEO HQBC Consulting & Investment

Nguyễn Minh Tuấn
CEO AFA Capital

Nguyễn T. Quỳnh Trang
Phó Chủ tịch CSMO

Lê Quốc Vinh
Chủ tịch Lebros

Nguyễn Đình Thành
Đồng sáng lập Elite PR School

Lê Hồng Phúc - Phó Chủ tịch Hội
các Nhà QTDN Việt Nam
Chủ tịch CLB Nhân sự Việt Nam

Nông Vương Phi
CEO Công ty Phi&P

Nguyễn Cảnh Bình
Chủ tịch HĐQT Alpha Books

ĐỘI NGŨ TRIỂN KHAI ALPHA BOOKS

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Đỗ Nguyệt Anh
Điều phối viên: Cẩm Nhung
Thiết kế bìa: TrangFu

Trình bày: Mỹ Mây
Thư ký xuất bản: Thủy Nguyễn
Bản quyền: Thiên Hương
Phụ trách marketing: Linh Hương.

Alpha Books không bán sách, chúng tôi bán những kinh nghiệm
và kiến thức kinh doanh, quản trị hàng đầu thế giới.
Alpha Books - Better Knowledge, Better Success

KINH TẾ HỌC TRẦN TRỤI?

Khác với nhiều cuốn sách nhập môn Kinh tế học khác, *Naked Economics*, được dịch sang tiếng Việt dưới nhan đề *Kinh tế học trần trụi*[1], không phải là cuốn sách liệt kê các khái niệm, thuật ngữ và nguyên lý sơ đẳng của môn Kinh tế học theo kiểu "gạch đầu dòng" khô khan và buồn tẻ. Bức chân dung kinh tế học mà Wheelan vẽ ra trong cuốn sách của mình, với nhan đề vừa khêu gợi, thách thức, lại vừa mang tính cổ động, quả thật rất sinh động và đầy sức cuốn hút.

Kinh tế học, như Malkiel nhận xét "khó hơn cả khoa học tự nhiên". Lịch sử phát triển kinh tế của nhân loại với tất cả những thăng trầm, bí ẩn và vô số khó khăn đang đặt ra hiện nay đã xác nhận điều đó. Ấy vậy mà Wheelan đặt tên cho cuốn sách có mục tiêu giúp mọi người tiếp cận bộ môn khoa học khó khăn đó là "Kinh

1. Tên xuất bản lần đầu là Đô-la hay lá nho. Trong lần tái bản này, chúng tôi đổi tên sách thành Kinh tế học trần trụi.

tế học trần trụi", tức "kinh tế học được phơi bày", "kinh tế học không bị che giấu", "kinh tế học bị lột trần".

Như vậy, mục đích của cuốn sách đã rất rõ ràng: Đưa kinh tế học đến với tất cả mọi người theo cách hiệu quả và dễ tiếp cận nhất. Nhưng Wheelan cũng nói rõ: "Cuốn sách không phải là kinh tế học cho kẻ ngốc; nó là kinh tế học cho những người thông minh chưa bao giờ nghiên cứu kinh tế học (hoặc chỉ biết mung lung về nó)". Như vậy, đối tượng độc giả mà cuốn sách nhắm tới là "mở", nhưng được hạn định nghiêm túc, căn cứ vào chính tầm quan trọng và tính khoa học của bộ môn được coi là "khó hơn cả khoa học tự nhiên".

Cuốn sách của Wheelan bàn về những vấn đề gì? Xin thưa: các nguyên lý cơ bản của Kinh tế học, hay cụ thể hơn, các nguyên lý về nền kinh tế thị trường. Chúng được giới thiệu thông qua việc mổ xẻ các sự kiện, biến cố hay các vấn đề kinh tế cụ thể, gần như thường nhật, theo một cách đơn giản và dễ hiểu. Việc mổ xẻ đó làm cho người đọc dễ dàng "hóa giải" những vấn đề thiết thân, gần gũi của cuộc sống được che đậy dưới lớp vỏ bọc phức tạp, khó hiểu nếu tiếp cận theo kiểu hàn lâm. Qua cách tiếp cận của Wheelan, các nguyên lý, nguyên tắc khô khan của Kinh tế học thoát khỏi lớp vỏ khái niệm trừu tượng để hóa thân thành những vấn đề trong đời sống thực tiễn.

Wheelan mang đến cho công chúng sự phân định ranh giới dễ bị xóa nhòa và gây hiểu nhầm giữa việc

tối đa hóa lợi ích với hành động mang tính vị kỷ; giữa cái gọi là hành vi trái đạo đức trong kinh doanh với tính "phi luân lý" (không phải là "vô luân" hay "vô đạo đức") của thị trường; giữa vai trò mang tính chức năng và sự can thiệp hành chính của Nhà nước vào nền kinh tế, v.v… Trong một cách hiểu rất độc đáo và giàu hình ảnh, Wheelan cho rằng "Chính phủ giống như con dao mổ của bác sĩ phẫu thuật: đó là một công cụ xâm nhập có thể làm cho tình trạng bệnh nhân tốt lên hay xấu đi. Cầm cẩn thận, nó sẽ hỗ trợ đáng kể khả năng chữa bệnh. Nhưng rơi vào tay những người kém lành nghề hoặc cầm quá mạnh, thì ngay cả với những ý định tốt đẹp nhất, nó cũng trở nên vô cùng tai hại".

Những vấn đề được đề cập dường như là sơ thiểu của môn kinh tế học. Nhưng đó cũng chính là những nội dung cơ bản nhất, mang tính nền tảng. Vì có vẻ "sơ thiểu", chúng dễ bị xem nhẹ và do đó, dễ gây ra sự nhầm lẫn lý luận cùng với những hậu quả thực tiễn tai hại, không đáng có. Wheelan sẽ giúp độc giả không mắc sai lầm đó khi tiếp cận Kinh tế học.

Cũng cần nói đến một điểm khác biệt nổi bật của *Kinh tế học trần trụi* so với nhiều cuốn nhập môn Kinh tế học khác. Đó là tính hiện đại hóa, mức độ cập nhật tri thức, cách đưa những vấn đề đương đại và mới mẻ nhất của Kinh tế học vào sơ đồ "nhập môn". Rõ nhất là việc dành hẳn một chương cho Kinh tế học thông tin,

cho vấn đề vốn con người, trong bối cảnh nền kinh tế thị trường toàn cầu đang chuyển nhanh sang trình độ kinh tế tri thức mà Bill Gates được coi là đại diện. Một cách khái quát hơn, có thể coi cuốn sách của Wheelan là nhập môn Kinh tế học hiện đại – nhập môn của nền kinh tế thị trường trong điều kiện toàn cầu hóa và kinh tế tri thức. Các vấn đề của nền kinh tế thị trường hiện đại – cấu trúc thị trường tài chính, hệ thống thương mại quốc tế toàn cầu, v.v… – được đề cập trong cuốn sách này với tư cách là những vấn đề đã trở thành "thông thường" của Kinh tế học.

Đọc *Kinh tế học trần trụi,* lợi ích thu được chủ yếu có lẽ không phải ở sự phong phú, toàn diện hay độ sâu sắc của tri thức Kinh tế học. Điểm mấu chốt bạn thu được là cách tiếp cận và niềm tin vào cách tiếp cận đó. Wheelan đã nói đây là cuốn sách dành cho những người thông minh, đang khao khát hiểu biết một thế giới thường biến với tốc độ ngày càng cao, độ bất định và rủi ro ngày càng lớn. Cuốn sách cung cấp các nguyên lý nền tảng, trên cơ sở đó và cùng với nó là một phương pháp khám phá và chinh phục đối tượng.

Đối với độc giả Việt Nam, những người chưa có nhiều thời gian kinh qua kinh tế thị trường, chưa nhiều kinh nghiệm thực tiễn và còn ít tri thức về nó, *Kinh tế học trần trụi* là một cuốn sách thật sự đáng đọc. Nó còn đáng đọc hơn vì đối với mỗi người Việt Nam, việc nhanh chóng nắm vững các vấn đề cơ bản của Kinh tế

học hiện đại là điều kiện tiên quyết để góp phần đưa nền kinh tế nói riêng và đất nước nói chung "nhanh chóng thoát khỏi tụt hậu phát triển" – điều đang được coi như thách thức lớn nhất của dân tộc.

TS. TRẦN ĐÌNH THIÊN

Viện Kinh tế Việt Nam

MỤC LỤC

KINH TẾ HỌC TRẦN TRỤI? 5

LỜI TỰA 12

LỜI GIỚI THIỆU 23

01 Sức mạnh của thị trường 35

02 Vấn đề động cơ 70

03 Chính phủ và nền kinh tế (Phần I) 107

04 Chính phủ và nền kinh tế (Phần II) 141

05 Kinh tế học thông tin 172

06 Vốn con người và năng suất lao động 203

07 Các thị trường tài chính.....239
08 Sức mạnh của lợi ích có tổ chức 275
09 Giữ vững kỷ lục 297
10 Cục Dự trữ Liên bang.....331
11 Thương mại và toàn cầu hóa 366
12 Kinh tế phát triển 402

LỜI BẠT..... 442

LỜI TỰA

Hơn một trăm năm trước, nhà sử học người Scotland, Thomas Carlyle, đã gọi Kinh tế học là môn "khoa học buồn tẻ" bởi vì dường như các khái niệm, lý thuyết kinh tế có vẻ tẻ nhạt, không mấy hấp dẫn, khó hiểu, mập mờ và chỉ toàn những điệp khúc "một mặt,… nhưng mặt khác thì…". Trong bài phát biểu của mình, Tổng thống Harry Truman từng khẳng định, để tránh sự mơ hồ đó, ông muốn có "các nhà kinh tế học dứt khoát". Tuy nhiên, Carlyle muốn nói đến một điều hoàn toàn khác. Đó là sự khan hiếm xảy ra trong mọi lĩnh vực khiến chúng ta phải lựa chọn giữa những nhu cầu cấp bách cần được đáp ứng, giữa thế mắc kẹt của ngày hôm nay với thế mắc kẹt của ngày mai và giữa các giá trị và mục tiêu đầy mâu thuẫn với nhau. Trên hết, con người Scotland khắc khổ này khẳng định mọi thứ đều có giá của nó và người ta không thể tạo ra bất cứ thứ gì nếu không phải làm việc và hy sinh.

Chắc hẳn, nhiều người thuần túy hiểu theo nghĩa đen rằng kinh tế học và các nhà kinh tế là buồn tẻ và cực kỳ nhạt nhẽo. Có một định nghĩa đã khẳng định "Nhà

kinh tế là người giỏi về con số nhưng không có những phẩm chất của người kế toán". Hình ảnh mờ nhạt của các nhà kinh tế học phần lớn là do cách viết của họ không rõ ràng. Họ sử dụng những biểu đồ rối rắm và áp dụng thái quá các công thức toán học. Hơn thế, họ còn rất hiếm khi chịu thừa nhận những gì mình không biết.

Tại sao Kinh tế học lại trở thành câu chuyện hài hước và tại sao các sinh viên thường cảm thấy chán nản, buồn tẻ khi phải học môn này? Tôi cho rằng, lý do là vì các nhà kinh tế thường không có tài viết lôi cuốn và hầu hết các sách về Kinh tế học đều dựa quá nhiều vào phương pháp đại số và những đồ thị phức tạp. Một lý do nữa là chỉ có rất ít nhà Kinh tế học có khả năng tạo ra cảm hứng phân tích kinh tế hoặc chỉ ra mối liên quan của nó với cuộc sống hằng ngày. Nhưng cuốn sách các bạn đang cầm trên tay của Charles Wheelan đã thay đổi hoàn toàn suy nghĩ đó. Wheelan đã đưa ra một cú chạm ngược với cú chạm của Midas[1]: Nếu chạm vào vàng, ông sẽ làm cho nó có sức sống.

Đây là một cuốn sách rất độc đáo. Không phương trình, không thuật ngữ chuyên ngành khó hiểu, cũng

---

1. Cú chạm của Midas: Điển tích này bắt nguồn từ câu chuyện vua Midas vì quá ham mê vàng nên luôn khao khát có ngón tay vàng. Ước nguyện trở thành sự thật nhưng vua Midas không hạnh phúc vì tất cả những gì ông chạm vào từ đồ ăn, cỏ cây và cả cô con gái yêu đều biến thành những tượng vàng vô tri vô giác.

không có các đồ thị rối rắm. Wheelan đã chứng minh rằng các quan điểm kinh tế học hoàn toàn có thể được giải thích đơn giản, dễ hiểu bằng ngôn ngữ thuần túy. Kinh tế học qua cách viết của ông được đúc rút lại trong những yếu tố cơ bản nhất. Và qua cuốn sách này của Wheelan, người ta có thể dễ dàng thấy kinh tế học thật sự dễ hiểu.

Chúng ta sẽ thấy có rất nhiều lời chỉ trích các nhà kinh tế là không công bằng trong cuốn sách. Phân tích kinh tế là một môn học khó, phức tạp và trong nhiều trường hợp, nó còn khó hơn rất nhiều so với các môn khoa học tự nhiên. Vật lý học có thể dễ dàng giải thích các hệ thống hàm chứa đơn giản như các hành tinh xoay quanh Mặt trời hoặc các electron nằm trong quỹ đạo của một nguyên tử. Nhưng ngay cả các môn khoa học tự nhiên này cũng gặp khó khăn khi muốn tìm hiểu bản chất của hiện tượng. Dự báo thời tiết chính là một ví dụ điển hình. Mặc dù có đài quan sát vệ tinh và những mô hình dự báo thời tiết tinh vi, nhưng các nhà khí tượng học vẫn không thể nâng cao mức độ chính xác cho các dự báo ngờ nghệch như "Thời tiết ngày mai chắc chắn sẽ như ngày hôm nay". Chắc hẳn, mô hình quán tính này đã bỏ qua tất cả các điểm quan trọng mà chỉ giữ lại một bản ghi chép chung, *tuyệt vời* mà thôi.

Nghiên cứu Kinh tế học khó hơn khoa học tự nhiên bởi vì không phải lúc nào người ta cũng có thể tiến hành các thí nghiệm kinh tế trong phòng thí nghiệm, và cũng

không thể dự đoán được hành vi của các tác nhân tham gia nền kinh tế. Một lĩnh vực hoàn toàn mới là Kinh tế học hành vi đã thu hút rất nhiều sự quan tâm của mọi người. Song, dù đã kết hợp kiến thức của các nhà tâm lý học và nhà kinh tế học với nhau, chúng ta vẫn chưa thể dự đoán chính xác hành vi của các cá nhân. Tuy nhiên, chưa hiểu mọi thứ không có nghĩa là chúng ta không hiểu điều gì. Chúng ta biết, hành vi cá nhân chịu ảnh hưởng rất lớn từ các động cơ cá nhân. Chúng ta biết, có nhiều quy tắc logic và chúng ta đang từng bước tích lũy cho mình một vốn kiến thức ổn định. Chúng ta cũng biết, mỗi lần bán là một lần mua và các cơ hội rõ ràng về lợi nhuận thường rất hiếm khi bị con người bỏ qua. Và đây chính là ý tưởng cơ bản của học thuyết cho rằng "Thị trường của chúng ta hiệu quả".

Theo tôi, lý do chủ yếu là bởi vì các nhà kinh tế học chỉ có một cách nhìn nhận về thế giới và một hướng suy nghĩ làm thế nào để giải quyết vấn đề. Suy nghĩ như một nhà kinh tế học đòi hỏi phải có một chuỗi các lập luận suy diễn kết hợp đồng thời với việc phân tích các mô hình đã được đơn giản hóa (ví dụ như cung và cầu). Nó bao gồm việc xác định đúng những yêu cầu đánh đổi trong điều kiện còn nhiều hạn chế. Nó đo chi phí phải trả cho một tùy chọn khi đánh đổi lợi ích trước mắt. Nó cũng bao gồm việc xác định mục tiêu hiệu quả – thu về nhiều nhất trong điều kiện các nguồn lực bị hạn chế. Nó áp dụng phương pháp dựa trên lợi

nhuận hoặc lợi nhuận cận biên. Nó tìm kiếm con số lợi nhuận thu được nếu phải chịu chi phí nào đó. Nó công nhận,các nguồn lực có thể được sử dụng theo nhiều cách khác nhau và chúng ta có thể thay thế các nguồn lực để đạt kết quả mong muốn. Cuối cùng, các nhà kinh tế học tin tưởng mãnh liệt rằng phúc lợi tăng lên khi các cá nhân có quyền lựa chọn và theo họ, sự cạnh tranh giữa các thị trường là một cơ chế đặc biệt hiệu quả để thực hiện quyền này. Và mặc dù các vấn đề kinh tế đều có tính quy phạm nhưng cách tư duy như một nhà kinh tế học đòi hỏi phải có một phương pháp phân tích tách ra khỏi, hoặc ít nhất là bỏ qua các vấn đề "giá trị".

Mặc dù có thể không chính xác, nhưng Kinh tế học tác động trực tiếp đến cuộc sống của chúng ta và đóng vai trò chủ đạo trong quá trình hoạch định chính sách của Chính phủ. Các nhà kinh tế học có ảnh hưởng đối với tất cả các cơ quan chính phủ. Những nhiệm vụ như thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm trong khi ngăn chặn lạm phát từ lâu đã được xem như trách nhiệm của các quan chức kinh tế. Hãy nhớ lại câu khẩu hiệu thành công nhất của Bill Clinton trong chiến dịch tranh cử tổng thống năm 1992: "It's the economy, stupid!" (tạm dịch là: Ngốc ơi, chuyện kinh tế mà!). Thúc đẩy cạnh tranh và hạn chế độc quyền (Bộ Tư pháp), giảm ô nhiễm (Bộ Môi trường) và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe (Bộ Y tế) là các hoạt động chủ yếu của Chính phủ, có vai trò kinh tế tối quan trọng.

Đúng là rất khó tìm ra bất kỳ quyết định chính trị nào không tác động đến kinh tế, như các vấn đề xã hội, thuế khóa và ngân sách, các vấn đề quốc tế, nông nghiệp hay an ninh quốc gia. Tuy các chính trị gia theo chủ nghĩa hoài nghi hiếm khi có ý định nhờ đến các nhà kinh tế học giải quyết những vấn đề này, lời khuyên của các nhà kinh tế học vẫn có chỗ đứng quan trọng. Quả đúng như John Maynard Keynes[1] từng viết: "Những người có óc thực tế luôn tin rằng bản thân không chịu bất kỳ ảnh hưởng tri thức nào lại thường là tín đồ của một nhà kinh tế học kinh viện nào đó. Còn những kẻ điên khùng đang nắm quyền lại luôn nghe theo những lời xì xầm bên ngoài, cuồng lên vì một nhà văn thiếu thực tế của một vài năm về trước".

Ngốc ơi, chuyện kinh tế mà!

1. John Maynard Keynes (1883 - 1946): Là nhà kinh tế học nổi tiếng người Anh và là người rất có ảnh hưởng đối với các thuyết kinh tế, chính trị hiện đại và các chính sách tài khóa của Anh thời bấy giờ. Ông là cha đẻ của Học thuyết Keynes.

Ảnh hưởng của các nhà kinh tế học ngày càng lan rộng trong cộng đồng kinh doanh và tài chính. Peter Lynch, cựu Giám đốc Quỹ đầu tư Fidelity's Magellan cho rằng nếu dành 14 phút nói chuyện với một nhà kinh tế học, bạn sẽ lãng phí 20 phút. Có lẽ thật mỉa mai khi bây giờ, hoạt động đầu tư của các nhà quản lý quỹ chuyên nghiệp lại được đánh giá dựa trên các phương pháp kỹ thuật do các nhà kinh tế học tài chính tạo ra. Không chỉ dừng lại đó, chúng ta cũng không thể kể hết ảnh hưởng của các nhà kinh tế học lên các quyết định kinh doanh khác. Họ lên kế hoạch về nhu cầu sản phẩm cho các công ty như General Motor hay Procter & Gamble. Rất nhiều nhà kinh tế học đã được các công ty tư vấn mời đảm trách những công việc từ lập kế hoạch chiến lược đến kiểm soát hàng tồn kho. Họ giúp các công ty đầu tư phân tích sự đánh đổi giữa lợi nhuận và rủi ro dự kiến để từ đó xây dựng danh mục đầu tư hợp lý. Họ tư vấn cho các giám đốc tài chính công ty về chính sách cổ tức và tác động của khoản nợ lên giá cổ phiếu thường của công ty. Trên sàn giao dịch quyền chọn, người buôn bán quyền chọn mang theo những chiếc máy tính xách tay đã được cài sẵn một mô hình kinh tế thông báo cho họ biết mức giá mà tại đó họ nên thực hiện giao dịch. Rõ ràng là trên thực tế, phân tích kinh tế cực kỳ hữu ích đối với các nhà đầu tư, các nhà sản xuất cũng như các nhà hoạch định chính sách.

Ngay cả những người tiêu dùng bình thường cũng nhận ra Kinh tế học có thể làm sáng tỏ nhiều vấn đề phức tạp hằng ngày. Tại sao các cá nhân lại rất khó mua bảo hiểm y tế? Tại sao chúng ta lại dừng ở cửa hàng McDonald dọc đường quốc lộ mặc dù còn nhiều nơi khác có thể làm bánh hamburger ngon hơn? Tại sao có rất nhiều người nộp đơn xin theo học các trường đại học uy tín trong khi có nhiều tổ chức khác cung cấp chương trình giáo dục tương đương với chi phí thấp hơn nhiều? Bạn có bao giờ tự hỏi những cụm từ thường gặp như "lựa chọn bất lợi", "hàng hóa công" và "tình thế khó xử" liên quan như thế nào đến cuộc sống hằng ngày không? Đây là những chủ đề sẽ được bàn đến trong cuốn sách thú vị này.

Người ta thường nói, nếu bạn hỏi mười nhà kinh tế học cùng một câu hỏi, bạn sẽ nhận được mười câu trả lời khác nhau. Nhưng tôi dám chắc, nếu bạn hỏi mười nhà kinh tế học tại sao New York lại thiếu taxi và nhà ở thì tất cả sẽ đưa ra cùng một câu trả lời: Quy định giới hạn về số lượng xe taxi và kiểm soát giá thuê nhà là nguyên nhân hạn chế việc cung cấp các hàng hóa và dịch vụ này. Luôn có rất nhiều lĩnh vực mà các nhà kinh tế học hoàn toàn nhất trí với nhau. Họ đều cho rằng tự do thương mại quốc tế có thể cải thiện mức sống ở các quốc gia, còn thuế quan và hạn ngạch nhập khẩu sẽ làm giảm phúc lợi xã hội. Đa số họ cũng đồng ý rằng, quy định kiểm soát giá thuê làm giảm khối lượng và

chất lượng nhà ở. Các nhà kinh tế học hầu như đều có cùng nhận định, thảm kịch ngày 11/9/2001 sẽ dẫn đến sự suy thoái kinh tế trên diện rộng. Theo kinh nghiệm của riêng tôi về Chính phủ Hoa Kỳ, quan điểm của các nhà kinh tế học thuộc hai đảng đối lập (dù là đảng viên đảng Cộng hòa hay đảng viên đảng Dân chủ bảo thủ) không có nhiều điểm khác biệt. Dù có quan điểm chính trị trái ngược nhau, song các nhà kinh tế học đều nhất trí trong hầu hết các vấn đề chuyên môn.

Cuốn sách này thú vị ở chỗ nó vừa chừng mực, vừa mang tính toàn diện. Nó phát hiện ra những lợi ích của thị trường tự do (làm cho cuộc sống của chúng ta tốt hơn) và chỉ ra tại sao nền kinh tế chịu sự kiểm soát tập trung từ trung ương không thể làm tăng mức sống của người dân. Đồng thời, nó cũng công nhận vai trò chính yếu của chính phủ trong việc tạo ra khung hành lang pháp lý giúp thị trường vận hành và cung cấp hàng hóa công. Nó cũng hiểu vai trò của chính phủ trong việc giải quyết những tình huống khi thị trường tự do tạo ra những nhân tố bên ngoài không mong muốn như ô nhiễm môi trường hay khi thị trường tư nhân không thể tạo ra những hàng hóa đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng.

Bạn đã bao giờ tự hỏi tại sao những người nông dân sản xuất vải nỉ Angora lại được chính phủ liên bang trợ cấp trong suốt hàng chục năm liền? Bạn có thật sự hiểu tại sao Alan Greenspan (Cựu Chủ tịch Cục Dự trữ

Liên bang) được coi là người có quyền lực lớn thứ hai ở Mỹ? Bạn đã bao giờ tự hỏi về tính đúng đắn trong quan điểm của những người chống toàn cầu hóa và có đúng các quốc gia phát triển hay đang phát triển sẽ giàu hơn khi hạn chế hội nhập kinh tế? Bằng ngòi bút của mình, Wheelan sẽ làm sáng tỏ tất cả những vấn đề này. Ông sẽ giải thích bằng cách nào Kinh tế học và Chính trị học có thể cho ra đời những chính sách trợ cấp tưởng như vô lý; trả lời cho câu hỏi chính sách tiền tệ có ảnh hưởng như thế nào đến hoạt động kinh tế; và đơn giản hóa lý thuyết cung cầu. Khi đọc các bài báo về những cuộc tranh luận liên quan đến các vấn đề kinh tế hiện nay, bạn có thường thấy khó hiểu và rối lên về sự khập khiễng trong các lập luận được đưa ra? Wheelan sẽ phân tích thuật ngữ và đi sâu vào chính trị để bóc trần những vấn đề thuộc về bản chất. Làm được như vậy, ông đã thành công khi biến môn khoa học buồn tẻ này thành sự hòa quện sống động giữa kinh tế và chính trị trong các bài diễn văn và chính sách của một quốc gia.

Wheelan đã vẽ ra một tấm bản đồ kinh tế dễ đọc và đầy thú vị. Bằng cách đúc rút toàn bộ lý thuyết kinh tế học vào những vấn đề cơ bản, ông đã giúp người đọc trở thành những công dân được trang bị nhiều thông tin hơn, có thể hiểu rõ hơn những vấn đề kinh tế đang diễn ra ngày hôm nay. Ông chứng minh rằng Kinh tế học có thể được giải thích mà không cần đến đồ thị, biểu đồ, phương trình và phân tích kinh tế có thể vô cùng thú

vị. Cuốn sách này sẽ hỗ trợ cho các môn khoa học cơ bản về kinh tế đang được giảng dạy tại các trường trung học và đại học. Quan trọng hơn, tự nó có thể khơi mào cho một lĩnh vực có khả năng làm thay đổi quan điểm của những ai cho rằng nghiên cứu Kinh tế học là chán ngắt và luôn tẻ nhạt. Tôi thường nghĩ đến việc viết một lời giới thiệu đơn giản về Kinh tế học, nhưng đến bây giờ, tôi mới làm được và đây là cuốn sách tôi muốn viết giới thiệu từ lâu.

BURTON G. MALKIEL,
Thành viên Hội đồng Cố vấn Kinh tế,
Chủ tịch Hiệp hội Tài chính Mỹ - AFA
Tác giả cuốn *A Random Walk Down On Wall Street*
Princeton, New Fersey 12/2001

LỜI GIỚI THIỆU

Cảnh dưới đây có lẽ rất quen thuộc với nhiều người. Tại một trường đại học lớn của Mỹ, trong một phòng học lớn, một sinh viên đang đứng vẽ các đồ thị và phương trình lên bảng. Môn học này thật khô khan và chỉ toàn là các công thức toán học. Đến giờ kiểm tra, các sinh viên thường được yêu cầu tìm đường cầu hoặc tìm hàm tổng chi phí. Đây là môn Kinh tế học cơ bản.

Sinh viên hiếm khi được hỏi những câu như: Tại sao theo Kinh tế học cơ bản, sự sụp đổ của Liên bang Xô-viết lại là điều tất yếu? (Phân bổ các nguồn lực mà không qua hệ thống giá cả là vô cùng khó khăn nếu xét trong dài hạn). Những người hút thuốc lá mang lại lợi ích kinh tế gì cho những người không hút thuốc? (Họ chết sớm hơn, để lại lương hưu và an sinh xã hội nhiều hơn cho những người sống.) Hoặc tại sao những chính sách ưu đãi đối với phụ nữ nghỉ thai sản có thể lại không tốt cho họ? (Nhà tuyển dụng có thể phân biệt đối xử với những phụ nữ trẻ khác khi tuyển dụng.)

Một vài sinh viên sẽ trung thành với môn học này cho đến khi họ đánh giá được "bức tranh toàn cảnh" đó. Nhưng phần đông sẽ không làm vậy. Thực tế, hầu hết sinh viên đại học ham học hỏi và thông minh sẽ cố gắng chịu đựng môn Kinh tế học cơ bản, rồi vui vẻ khi vượt qua kỳ thi và vẫy tay chào tạm biệt môn học này mãi mãi. Kinh tế học được xếp ngang với Toán học và Hóa học – những môn học đòi hỏi phải nhớ rất nhiều nhưng lại rất ít khi được vận dụng để giải quyết những vấn đề thường nhật của cuộc sống. Và, tất nhiên, nhiều sinh viên thông minh thường tìm cách tránh né môn học này. Đây là một điều đáng tiếc xét trên cả hai cấp độ.

Thứ nhất, những người ham học hỏi đã bỏ qua một môn học mang tính kích thích khả năng sáng tạo, có ảnh hưởng lớn và liên quan mật thiết đến hầu hết mọi khía cạnh của cuộc sống. Kinh tế học mang lại những kiến thức sâu rộng về những vấn đề chính sách từ viện trợ của các tổ chức đến các chính sách tuyển dụng tích cực[1]. Môn học này đôi khi phải vận dụng trực giác nhưng khi khác lại phản trực giác. Nó đúc kết tinh hoa kiến thức của các nhà tư tưởng vĩ đại trên thế giới, gồm

1. Nguyên văn là Affirmative action: được sử dụng lần đầu trong một sắc lệnh do Tổng thống John F. Kennedy ban ra, yêu cầu các cơ quan chính phủ phải có hành động tích cực đảm bảo không có nạn kỳ thị chủng tộc trong chính sách lương thưởng cho nhân viên.

những nhà tư tưởng nổi tiếng như Adam Smith[1] và Milton Friedman[2] và những nhà tư tưởng khác, không được đông đảo công chúng biết tới như Gary Becker[3] và George Akerlof[4]. Song, có rất nhiều người có thể vui vẻ gấp lại một cuốn sách viết về cuộc nội chiến hay về cuộc đời của Samuel Johnson sau khi đọc xong, nhưng lại hốt hoảng tránh xa môn học dễ học và đầy hấp dẫn này.

Thứ hai, nhiều công dân thông minh của chúng ta không hiểu biết gì về kinh tế. Sách vở, báo chí về Alan Greenspan xuất hiện rất nhiều trên các phương tiện truyền thông, nhưng thử hỏi có bao nhiêu người có thể giải thích chính xác những gì ông đã làm. Thậm chí, nhiều nhà lãnh đạo chính trị của chúng ta cũng đã áp dụng lý thuyết *Kinh tế học đại cương* vào các chính

---

1. Adam Smith (1723-1790): Là nhà kinh tế chính trị học và triết gia vĩ đại người Scotland. Bộ sách *Inquiry into the Nature and Causes of the Wealth of Nations* (*Tìm hiểu bản chất và nguyên nhân về sự giàu có của các quốc gia*) của ông là nền tảng cơ sở cho các lý thuyết kinh tế học hiện đại.

2. Milton Friedman (1912-2006): Là nhà kinh tế học nổi tiếng người Mỹ, có những đóng góp quan trọng trong các lĩnh vực kinh tế học vĩ mô, kinh tế học vi mô, lịch sử kinh tế và thống kê. Ông được trao giải Nobel Kinh tế năm 1976.

3. Gary Becker: Là nhà kinh tế học nổi tiếng với lý thuyết vốn con người và các nghiên cứu về vấn đề kỳ thị lao động, phân biệt đối xử trong phân bổ hàng hóa. Ông được trao giải Nobel Kinh tế năm 1992.

4. George Akerlof: Là nhà kinh tế học nổi tiếng với lý thuyết thông tin bất đối xứng. Ông được trao giải Nobel Kinh tế năm 2001.

sách của họ. Trong cuộc vận động tranh cử tổng thống năm 1992, ứng cử viên Ross Perot khẳng định, Hiệp định Thương mại Tự do Bắc Mỹ sẽ tạo ra một "giant sucking sound" (tạm dịch là, nỗi lo sợ thất nghiệp trên diện rộng) khi việc làm di chuyển từ Mỹ sang Mexico, nhưng ông đã lầm. Trên thực tế, sự nhầm lẫn của Perot thật tức cười. Tuyên bố trên giống như lời cảnh báo, Hải quân Mỹ sẽ gặp rủi ro khi vượt sang bờ bên kia Thái Bình Dương. Vấn đề nằm ở chỗ không có nhiều người Mỹ cười (ít nhất là không cười các chính sách kinh tế của Perot).

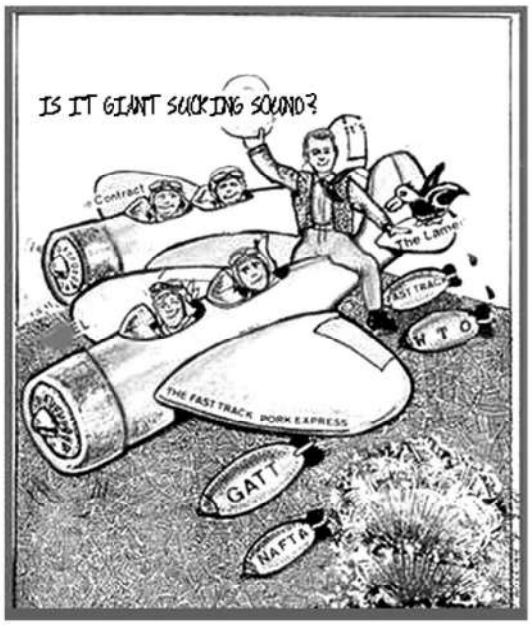

Việc làm di chuyển từ Mỹ sang Mexico
liệu có gây nên tình trạng thất nghiệp trên diện rộng?

Có rất nhiều nhà lãnh đạo thế giới được dân bầu kia không nắm vững kinh tế học cơ bản. Chính phủ Pháp đã tiến hành một chương trình giải quyết tình trạng thất nghiệp triền miên ở mức hai con số bằng một chính sách mà xét về mặt kinh tế, nó giống như vàng nằm trong tay kẻ khờ. Theo quy định mới, tuần làm việc tối đa của người Pháp giảm từ 39 giờ xuống còn 35 giờ với lập luận, nếu tất cả những người có việc làm làm việc với thời gian ít hơn, sẽ có việc cho những người thất nghiệp. Mới nghe qua, chính sách này có sức hấp dẫn nhất định. Nó giống như việc dùng những con đỉa để hút các chất độc ra khỏi cơ thể. Nhưng đáng tiếc, không có con đỉa hay giờ làm việc ngắn hơn nào có thể tạo ra điều tốt đẹp ngoài những tổn hại về lâu dài.

Chính sách của Chính phủ Pháp dựa trên thuyết ngụy biện, chỉ có một số lượng công việc nhất định trong nền kinh tế, do vậy phải phân chia công việc giữa các cá nhân. Thuyết ngụy biện này hoàn toàn vô lý. Bằng chứng hùng hồn là, trong một thập niên qua, nền kinh tế Mỹ đã tạo ra hàng triệu việc làm mới mà không cần đến nỗ lực giảm giờ làm của chính phủ.

Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là người Mỹ không có những vấn đề kinh tế cần giải quyết. Năm 1999, những người chống đối toàn cầu hóa đã xuống đường biểu tình. Họ đập tan cửa sổ và lật nhào xe ô tô phản đối cuộc họp của Tổ chức Thương mại Thế giới. Hành động chống đối này có đúng không? Có phải quá

trình toàn cầu hóa và thương mại thế giới đang diễn ra mạnh mẽ sẽ phá hủy môi trường, bóc lột công nhân ở các nước đang phát triển và đặt cửa hàng McDonald' ở mọi góc phố không? Hay Thomas Friedman, một nhà báo có tiếng của tờ *New York Times*, đã tiến gần hơn đến đích khi gọi nhóm người chống đối là "những người chủ trương san phẳng Trái đất, các nghiệp đoàn ủng hộ chế độ bảo hộ mậu dịch và những người trẻ tuổi có hoài bão đang tìm chỗ đứng cho mình trong những năm 1960"? Sau Chương 11, bạn có thể tìm ra đáp án cho câu hỏi đó.

Tôi xin đảm bảo sẽ không đưa đồ thị, không biểu đồ và các phương trình vào cuốn sách này. Những công cụ này có vị trí riêng trong Kinh tế học. Đúng là, Toán học có thể đưa ra cách mô tả thế giới đơn giản và thậm chí là dễ dàng như khi có ai đó nói rằng nhiệt độ ngoài trời là 23^0C chứ không cần diễn tả trời ấm áp hay mát mẻ như thế nào. Nhưng, những ý tưởng quan trọng nhất trong Kinh tế học lại có nguyên nhân sâu xa từ trực giác. Chúng có được sức mạnh từ việc mang logic học và tính nghiêm ngặt, chính xác vào các vấn đề hằng ngày trong cuộc sống. Hãy xem một bài tập tư duy của Glenn Loury, một nhà kinh tế học của trường Đại học Boston: Giả sử có mười ứng viên nộp đơn xin việc cho cùng một vị trí. Chín người trong số họ là người da trắng và người còn lại là da đen. Công ty tuyển dụng có một chính sách rất tích cực, theo đó, ứng viên thiểu số

sẽ được ưu tiên xét tuyển khi các ứng viên thiểu số và đa số xuất sắc như nhau.

Giả định thêm rằng có hai ứng viên xếp thứ hạng cao nhất: Một người da trắng và một người da đen. Theo đúng chính sách, công ty sẽ thuê ứng viên da đen. Loury (cũng là một người da đen) đặt ra một vấn đề đơn giản nhưng rất khôn ngoan: Chỉ có một ứng viên da trắng là nạn nhân của chính sách chống kỳ thị chủng tộc này, bởi vì dù thế nào, tám người kia cũng sẽ không được tuyển. *Tuy nhiên, tất cả chín người da trắng đều ra về đầy tức giận với cảm giác họ đã bị phân biệt đối xử.* Loury không hẳn chống đối chính sách này. Ông chỉ đơn giản bổ sung thêm sắc thái cho một cuộc thảo luận: Chính sách tích cực, chống kỳ thị chủng tộc, có thể phá hỏng các mối quan hệ chủng tộc mà nó đang tìm cách hàn gắn.

Một ví dụ khác là chính sách mới được đưa ra gần đây, quy định các công ty bảo hiểm phải chịu chi phí hai đêm ở bệnh viện cho những phụ nữ sinh con, chứ không phải một đêm. Tổng thống Clinton coi trọng vấn đề này đến mức năm 1998, ông đã tuyên bố trước Quốc hội là sẽ giải quyết đến cùng "tình trạng ra viện sớm sau khi sinh". Nhưng việc đưa kế hoạch này đi vào thực tế đòi hỏi rất nhiều chi phí. Thông thường, ở thêm một đêm trong viện không những không cần thiết về mặt sức khỏe mà còn rất tốn kém. Đây là lý do các ông bố bà mẹ trẻ không muốn tự thanh toán khoản tiền này

và các công ty bảo hiểm cũng không muốn trả nó. Nếu các công ty bảo hiểm buộc phải đưa ra lợi ích này (hoặc lợi ích mới khác theo quy định của luật pháp), họ sẽ thu hồi lại chi phí phụ trội bằng cách tăng phí bảo hiểm. Và khi phí bảo hiểm tăng lên, những người sống ở các khu vực nghèo khổ sẽ không thể cáng đáng nổi bất kỳ khoản bảo hiểm y tế nào nữa. Vì thế, câu hỏi chính sách thật sự ở đây là: Chúng ta có sẵn sàng thông qua một bộ luật tạo điều kiện thoải mái cho nhiều phụ nữ trong khi làm giảm số người được hưởng các dịch vụ chăm sóc cơ bản không?

Có phải kinh tế học là chiến dịch quảng cáo lớn cho Đảng Cộng hòa? Không hoàn toàn chính xác. Ngay cả Milton Friedman – một diễn giả có khả năng diễn giải cụ thể, rõ ràng nhất về thị trường tự do – cũng phải thừa nhận thị trường tự do có thể đem lại những kết quả hoàn toàn trái với mong đợi. Hãy xem sự say mê của người Mỹ đối với ô tô. Vấn đề không phải là chúng ta thích ô tô, mà vấn đề là chúng ta không phải trả toàn bộ chi phí khi điều khiển chúng. Đúng thế, chúng ta mua ô tô, rồi trả tiền bảo dưỡng, mua bảo hiểm và xăng dầu. Nhưng chúng ta không phải trả một số chi phí đáng kể khác khi lái xe như: khí thải khi lái xe, tắc nghẽn giao thông, hư hỏng đường xá hay mối nguy hiểm mà chúng ta gây ra cho những người lái những chiếc xe nhỏ hơn. Ảnh hưởng này có chút giống với một đêm chúng ta sống trong thành phố với chiếc